

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2020/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2020

NHÂN DANH

**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Long

Ông Trương Vĩnh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi, là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Trần Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1996; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 4, xã HT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Phan Đình Ch; sinh năm 1976. Hiện trú tại: Thôn 4, xã HT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Con bà: Trần Thị L (đã mất). Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2020 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Ngọc Đ (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã HT, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Sơn L1 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã EK, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trần Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Vào khoảng 18 giờ ngày 09/02/2020, Th cùng với bạn tên là Phạm Ngọc Đ (sinh ngày: 10/4/1997; trú tại: Thôn 5, xã HTh, thành phố Buôn Ma Thuột) rủ nhau góp số tiền 300.000đồng mua ma túy đá về để cùng sử dụng. Thạch sẽ góp số tiền 100.000đồng còn Đ góp số tiền 200.000đồng nhưng do Th có nợ Đ số tiền 200.000đồng nên cả hai thỏa thuận Th sẽ mua ma túy đá với giá 300.000đồng bằng tiền của Th để Th và Đ sử dụng chung. Thỏa thuận xong, Th điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số: 47B2-549.20 của Được, chở Được đi đến trước khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột thì dừng xe lại để Đ đứng ở ngoài coi xe, còn Th đi bộ vào trong hẻm gấp và mua của một đối tượng tên "L2" (không rõ nhân thân, lai lịch) được 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 300.000đồng để Thạch và Được sử dụng. Sau đó Thạch mua thêm 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 300.000đồng cất vào trong ví của Th để sử dụng riêng và không cho Đ biết. Sau khi mua được ma túy, Th điều khiển xe mô tô biển số: 47B2-549.20 chở Đ đi đến khu vực nghĩa địa thuộc thôn 4, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột và sử dụng hết gói nylon chứa ma túy đá mà Th và Đ đã góp tiền mua. Sử dụng ma túy xong, Th và Đ về nhà của Th ở địa chỉ: Thôn 4, xã HT, thành phố Buôn Ma Thuột, để ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 10/02/2020, Th mang theo gói nylon chứa ma túy đá cất giấu riêng trong ví, cùng với Đ đi đến địa chỉ: Số 189A đường Nguyễn Thái Bình, thành phố Buôn Ma Thuột, để chơi thì Th bị Cơ quan Công an xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Th 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng do Th cất giấu trong ví, đã được niêm phong tang vật theo quy định. Sau đó, Cơ quan Công an xã Hòa Thắng, đã chuyển giao Th cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột điều tra, xử lý theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ được của Phan Trần Th. Tại bản kết luận giám định số: 103/GĐMT-PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2119 gam, loại: **Methamphetamine**. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2026 gam đã được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 162/KSĐT- HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Phan Trần Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 162/KSĐT- HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phan Trần Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Phan Trần Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa 0,2026 gam còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số: 103/GĐMT-PC09 ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

Trả lại cho bị cáo nhận sử dụng số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Chấp nhận cơ quan điều tra giao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số: 47B2-594.20, số khung: RLHJF6322KZ079110, số máy: JF63E-2489199, cho anh Phạm Ngọc Được nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, gắn sim số 0899369613 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Trần Th thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng. Vào khoảng 11 giờ ngày 10/02/2020, tại căn nhà ở địa chỉ số 189A đường Nguyễn Thái Bình, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột. Cơ quan Công an xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phan Trần Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 0,2119 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Phan Trần Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét tính chất của vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước và các chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu cho xã hội về nhiều mặt, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS. Bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được chất ma túy Methamphetamine (nằm trong Danh mục II, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ) là loại ma túy có sự gây nghiện cao thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, việc tàng trữ không được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng do vậy xét xử tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa 0,2026 gam còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số: 103/GĐMT-PC09 ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

Trả lại cho bị cáo nhận sử dụng số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Chấp nhận cơ quan điều tra giao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số: 47B2-594.20, số khung: RLHJF6322KZ079110, số máy: JF63E-2489199, cho anh Phạm Ngọc Được nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, gắn sim số 0899369613 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phan Trần Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, Phạm Ngọc Đ có hành vi vào ngày 09/02/2020 góp tiền và

cho Th mượn xe mô tô để chở Đ cùng đi mua ma túy và đã cùng sử dụng hết. Quá trình mua ma túy để sử dụng chung cùng Đ, bị cáo Th có mua thêm 01 gói ma túy và cất giấu để sử dụng riêng thì Đ không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý đối với Đ và ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Th khai nhận mua của một người nam giới tên L2 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trần Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Phan Trần Th **02 năm tù** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/2/2020.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận cơ quan điều tra giao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số: 47B2-594.20, số khung: RLHJF6322KZ079110, số máy: JF63E-2489199, cho anh Phạm Ngọc Được nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa 0,2026 gam còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số: 103/GĐMT-PC09 ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

Trả lại cho bị cáo nhận sử dụng số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, gắn sim số 0899369613 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột ngày 19/5/2020).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Trần Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên

